

Số: 826 /KH-ĐHCT

Cần Thơ, ngày 04 tháng 5 năm 2021

KẾ HOẠCH

Thực hiện tuyển dụng vào làm viên chức đợt 1/2021

Căn cứ Luật Viên chức ngày 15/11/2010 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Cán bộ, công chức và Luật Viên chức ngày 25 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 29 tháng 11 năm 2020 của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức; Căn cứ Thông tư 06/2020/TT-BNV ngày 02 tháng 12 năm 2020 về việc ban hành Quy chế tổ chức thi tuyển, xét tuyển công chức, viên chức, thi nâng ngạch công chức, thi hoặc xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức; Nội quy thi tuyển, xét tuyển công chức, viên chức, thi nâng ngạch công chức, thi hoặc xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức; Trường Đại học Cần Thơ tuyển dụng viên chức vào làm việc tại các đơn vị thuộc Trường;

Căn cứ Công văn số 4111/BGDĐT-TCCB của Bộ Giáo dục và Đào tạo ngày 09 tháng 10 năm 2020 về việc phê duyệt số lượng người làm việc;

Căn cứ Nghị quyết số 17/NQ-HĐT ngày 19 tháng 3 năm 2021 của Hội đồng Trường phê duyệt nội dung và kế hoạch hoạt động của Trường Đại học Cần Thơ năm 2021;

Căn cứ Thông báo số 482/TB-ĐHCT ngày 19 tháng 3 năm 2021 của Hiệu trưởng Trường Đại học Cần Thơ về việc thông báo chỉ tiêu tuyển dụng viên chức năm 2021.

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích: Tuyển dụng bổ sung đội ngũ viên chức vào làm việc tại các đơn vị thuộc Trường theo nhiệm vụ công tác được giao.

2. Yêu cầu: Việc tuyển dụng viên chức phải đảm bảo công khai, minh bạch, công bằng, khách quan và theo đúng quy định của pháp luật.

II. NHU CẦU TUYỂN DỤNG

1. Số lượng người làm việc được Bộ Giáo dục và Đào tạo phân bổ cho chỉ tiêu: 1575 người (tại công văn số 4111/BGDĐT-TCCB ngày 09/10/2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc phê duyệt số lượng người làm việc năm 2020)

2. Số lượng người làm việc đến ngày 31/12/2020: 1501 người

3. Số lượng người làm việc được giao trong năm 2021: 1558 người (tại Nghị quyết số 17/NQ-HĐT ngày 19/3/2021 của Hội đồng Trường)

4. Số lượng người làm việc cần tuyển ứng với từng vị trí việc làm 89 người (đính kèm phụ lục vị trí tuyển dụng)

5. Số lượng vị trí việc làm thực hiện việc xét tuyển: 14 vị trí.

STT	Nội dung	Số lượng	STT	Nội dung	Số lượng
1	Giảng viên	53	8	Thư viện cao đẳng	1
2	Trợ giảng	7	9	Thư viện trung cấp	1
3	Giáo viên	2	10	Kỹ sư	2
4	Kế toán viên	1	11	Kỹ thuật viên	1
5	Chuyên viên	12	12	Nhân viên PTN	2
6	Chuyên viên cao đẳng	2	13	Nhân viên kỹ thuật	2
7	Thư viện viên	2	14	Y sĩ	1
				Tổng cộng	89

III. TIÊU CHUẨN, ĐIỀU KIỆN ĐĂNG KÝ HỒ SƠ DỰ TUYỂN

1. Điều kiện đăng ký dự tuyển:

Người có đủ các điều kiện sau đây không phân biệt dân tộc, nam nữ, thành phần xã hội, tín ngưỡng, tôn giáo được đăng ký dự tuyển viên chức:

- a) Có quốc tịch Việt Nam và cư trú tại Việt Nam;
- b) Từ đủ 18 tuổi trở lên. Đối với một số lĩnh vực hoạt động văn hóa, nghệ thuật, thể dục, thể thao, tuổi dự tuyển có thể thấp hơn theo quy định của pháp luật; đồng thời, phải có sự đồng ý bằng văn bản của người đại diện theo pháp luật;
- c) Có Phiếu đăng ký dự tuyển;
- d) Có lý lịch rõ ràng;
- đ) Có văn bằng, chứng chỉ đào tạo, chứng chỉ hành nghề hoặc có năng khiếu kỹ năng phù hợp với vị trí việc làm (không phân biệt loại hình đào tạo, văn bằng, chứng chỉ, trường công lập, trường ngoài công lập);
- e) Đủ sức khỏe để thực hiện công việc hoặc nhiệm vụ;
- g) Đáp ứng các tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp viên chức theo quy định và điều kiện khác theo yêu cầu của vị trí việc làm được nêu trong Thông báo tuyển dụng.

2. Những người sau đây không được đăng ký dự tuyển viên chức:

- a) Mất năng lực hành vi dân sự hoặc bị hạn chế năng lực hành vi dân sự;
- b) Đang bị truy cứu trách nhiệm hình sự; đang chấp hành bản án, quyết định về hình sự của Tòa án; đang bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở chữa bệnh, cơ sở giáo dục, trường giáo dưỡng.

3. Hồ sơ tuyển dụng: Người đăng ký dự tuyển nộp Phiếu đăng ký dự tuyển viên chức và các giấy tờ cụ thể khác theo nội dung thông báo tuyển dụng.

IV. HÌNH THỨC, NỘI DUNG TUYỂN DỤNG

1. Hình thức xét tuyển: được thực hiện theo 2 vòng như sau:

- Vòng 1: Kiểm tra điều kiện dự tuyển tại Phiếu đăng ký dự tuyển theo yêu cầu của vị trí việc làm cần tuyển, nếu đáp ứng đủ thì người dự tuyển được tham dự vòng 2.
- Vòng 2: Phỏng vấn, thực hành trực tiếp hoặc trực tuyến đối với một số vị trí việc làm theo thông báo tuyển dụng và trường hợp do Hội đồng tuyển dụng quyết định.

2. Hình thức tiếp nhận vào làm viên chức:

Thực hiện tiếp nhận viên chức đối với những trường hợp đủ điều kiện theo quy định (tại khoản 1 Điều 13 của Nghị định số 115/2020 ngày 25/9/2020 của Chính phủ Quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức).

3. Nội dung phỏng vấn, thực hành: Kiểm tra kiến thức, kỹ năng hoạt động nghề nghiệp người dự tuyển theo yêu cầu của vị trí việc làm cần tuyển, cụ thể:

- Các văn bản pháp luật có liên quan đến vị trí việc làm cần tuyển;
- Hiểu biết về Trường và đơn vị dự tuyển;
- Kiến thức về chuyên môn và nghiệp vụ chuyên ngành liên quan đến vị trí việc làm cần tuyển.

V. THÔNG BÁO TUYỂN DỤNG

1. Thông báo tuyển dụng sẽ được thực hiện vào tháng 5/2021; được đăng báo Cần Thơ, niêm yết công khai tại trụ sở làm việc và website Trường.

Nội dung thông báo tuyển dụng ghi cụ thể: hình thức và nội dung xét tuyển; tiêu chuẩn, điều kiện đăng ký dự tuyển; số lượng chỉ tiêu và vị trí việc làm cần tuyển dụng; thời hạn và địa điểm tiếp nhận Phiếu đăng ký dự tuyển; phí dự tuyển,...

2. Thời gian và địa điểm tiếp nhận Phiếu đăng ký dự tuyển viên chức:

a) Thời hạn nhận hồ sơ: Kể từ ngày 01/6/2021 đến 30/6/2021.

b) Địa điểm tiếp nhận: Hồ sơ nộp trực tiếp hoặc qua bưu điện đến Phòng Tổ chức-Cán bộ, Trường Đại học Cần Thơ (Lầu 2, Nhà Điều hành Trường Đại học Cần Thơ) Khu II, đường 3/2, P.Xuân Khánh, Q.Ninh Kiều, TP.Cần Thơ; hoặc qua hộp thư: tuyendung@ctu.edu.vn; Số điện thoại liên hệ: 0292 3832664.

VI. THÀNH LẬP HỘI ĐỒNG TUYỂN DỤNG VIÊN CHỨC VÀ CÁC BỘ PHẬN GIÚP VIỆC

1. Thành lập Hội đồng tuyển dụng viên chức theo quy định tại khoản 2 điều 8 của Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020 của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức

2. Thành lập các bộ phận giúp việc (Ban kiểm tra phiếu dự tuyển, Ban kiểm tra sát hạch...) theo quy định tại khoản 3 điều 8 Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020 của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức.

VII. TỔ CHỨC TUYỂN DỤNG

- Từ ngày 15/7/2021 đến ngày 21/7/2021: Kiểm tra Phiếu đăng ký dự tuyển;
- Từ ngày 22/7/2021 đến ngày 30/7/2021: Thông qua danh sách thí sinh đủ điều kiện dự tuyển và niêm yết công khai;
- Từ ngày 02/8/2021 đến ngày 03/8/2021: Thông báo thời gian, địa điểm xét tuyển;
- Từ ngày 09/8/2021 đến ngày 10/8/2021: Tổ chức xét tuyển;
- Từ ngày 18/8/2021 đến ngày 23/8/2021: Họp hội đồng thông qua kết quả kiểm tra sát hạch, sau đó hoàn thiện hồ sơ báo cáo Hiệu trưởng phê duyệt kết quả xét tuyển;
- Từ ngày 24/8/2021 đến ngày 29/8/2021: Công khai kết quả xét tuyển.

VIII. KINH PHÍ THỰC HIỆN XÉT TUYỂN

Thực hiện theo Thông tư số 228/2016/TT-BTC ngày 11 tháng 11 năm 2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, quản lý và sử dụng phí tuyển dụng, dự thi nâng ngạch, thăng hạng công chức, viên chức.

Trên đây là Kế hoạch xét tuyển dụng viên chức làm việc tại các đơn vị thuộc Trường đợt 1/2021. Trong quá trình tổ chức thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc, Hội đồng tuyển dụng viên chức báo cáo để Hiệu trưởng xem xét, quyết định./.

Nơi nhận:

- Hội Đồng trường (để b/c),
- Ban Giám hiệu;
- Các đơn vị có tuyển dụng;
- Lưu VT, TCCB.

HIỆU TRƯỞNG

Hà Thanh Toàn

PHỤ LỤC

Vị trí tuyển dụng và nội dung chi tiết

(Kèm theo Kế hoạch số: 826 /KH-ĐHCT ngày 04 tháng 5 năm 2021
của Hiệu trưởng Trường Đại học Cần Thơ về việc tuyển dụng viên chức)

TÊN ĐƠN VỊ	Vị trí việc làm (Chức danh)	Chỉ tiêu	Yêu cầu				Ghi chú
			Trình độ	Chuyên ngành đào tạo	Có khả năng ứng dụng		
					Ngoại ngữ	Công nghệ thông tin	
1 Khoa Công nghệ							
Bộ môn Công nghệ Hóa học	Giảng viên	1	Tiến sĩ	Kỹ thuật vật liệu	A2	Ứng dụng CNTT cơ bản	
	Nhân viên PTN	1	Đại học	Công nghệ hóa học	A2	Ứng dụng CNTT cơ bản	
Bộ môn Điện tử Viễn thông	Giảng viên/ Trợ giảng	1	Thạc sĩ/ Đại học	Kỹ thuật máy tính	A2	Ứng dụng CNTT cơ bản	
Bộ môn Quản lý Công nghiệp	Giảng viên	1	Thạc sĩ	Logistics và quản lý chuỗi cung ứng, quản lý công nghiệp hoặc ngành gần	A2	Ứng dụng CNTT cơ bản	
Bộ môn Tự động hóa	Giảng viên	2	Tiến sĩ/ Thạc sĩ	Kỹ thuật Cơ điện tử, Kỹ thuật Điều khiển và Tự động hóa và Kỹ thuật y sinh	A2	Ứng dụng CNTT cơ bản	
Bộ môn Kỹ thuật Cơ khí	Giảng viên/ Trợ giảng	5	Thạc sĩ/ Đại học	Kỹ thuật Cơ khí, Cơ khí chế tạo máy, Cơ khí ô tô, Cơ điện tử	A2	Ứng dụng CNTT cơ bản	
	Nhân viên kỹ thuật	1	Cao đẳng	Cơ khí ô tô, Cơ khí giao thông	A2	Ứng dụng CNTT cơ bản	

GIÁO

	TÊN ĐƠN VỊ	Vị trí việc làm (Chức danh)	Chỉ tiêu	Yêu cầu				Ghi chú
				Trình độ	Chuyên ngành đào tạo	Có khả năng ứng dụng		
						Ngoại ngữ	Công nghệ thông tin	
	Xưởng TB-TH	Nhân viên kỹ thuật	1	Cao đẳng/ Đại học	Cơ khí chế tạo máy	A2	Ứng dụng CNTT cơ bản	
	Văn phòng	Chuyên viên	1	Đại học	Cơ khí nông nghiệp	A2	Ứng dụng CNTT cơ bản	
2	Khoa Công nghệ Thông tin và Truyền thông							
	Bộ môn Công nghệ phần mềm	Giảng viên	2	Thạc sĩ	Công nghệ thông tin	A2		<i>(Tốt nghiệp Đại học loại khá và giỏi)</i>
	Bộ môn Công nghệ thông tin	Giảng viên	4	Thạc sĩ	Công nghệ thông tin	A2		<i>(Tốt nghiệp Đại học chính quy loại khá)</i>
	Bộ môn Hệ thống thông tin	Giảng viên	2	Tiến sĩ/ Thạc sĩ nước ngoài	Công nghệ thông tin các ngành thuộc lĩnh vực máy tính và CNTT	A2		<i>(Tốt nghiệp Đại học chính quy loại giỏi) Ưu tiên trình độ Tiến sĩ hoặc Thạc sĩ nước ngoài</i>
	Bộ môn Khoa học máy tính	Giảng viên	1	Tiến sĩ	Tiến sĩ nhóm ngành Công nghệ thông tin	A2		
	Bộ môn Mạng máy tính và Truyền thông	Giảng viên	2	Thạc sĩ	Thạc sĩ nhóm ngành Công nghệ thông tin	A2		<i>(Tốt nghiệp Thạc sĩ nhóm ngành CNTT loại giỏi hoặc Xuất sắc)</i>
	Bộ môn Tin học ứng dụng	Giảng viên	2	Tiến sĩ	Tiến sĩ ngành Truyền thông đa phương tiện	A2		
	Văn phòng	Chuyên viên	1	Đại học	Cử nhân Công nghệ thông tin	A2		
		Thư viện viên cao đẳng	1	Cao đẳng	Thư viện	A2	Ứng dụng CNTT cơ bản	
3	Khoa Khoa học Chính trị							

	TÊN ĐƠN VỊ	Vị trí việc làm (Chức danh)	Chỉ tiêu	Yêu cầu				Ghi chú
				Trình độ	Chuyên ngành đào tạo	Có khả năng ứng dụng		
						Ngoại ngữ	Công nghệ thông tin	
	BM.Những NLCBCCN Mác-Lênin	Giảng viên	1	Tiến sĩ	Tiến sĩ ngành Kinh tế Chính trị	A2	Ứng dụng CNTT cơ bản	
	Văn phòng	Chuyên viên	1	Đại học	Luật học	A2	Ứng dụng CNTT cơ bản	
4	Khoa Khoa học Tự nhiên							
	Bộ môn Hóa học	Giảng viên	1	Tiến sĩ	Công nghệ dược phẩm và bào chế thuốc/Hóa dược, Dược lý và Dược lâm sàng/Dược liệu/Dược học cổ truyền	A2	Ứng dụng CNTT cơ bản	
	Văn phòng	Thư viện viên	1	Đại học	Thông tin thư viện	A2	Ứng dụng CNTT cơ bản	
5	Khoa Khoa học Xã hội và Nhân văn							
	Bộ môn Ngữ văn	Giảng viên	1	Tiến sĩ	Thạc sĩ ngành Báo chí	A2	Ứng dụng CNTT cơ bản	<i>Ưu tiên Tiến sĩ</i>
	Bm Xã hội học	Trợ giảng	1	Đại học	Xã hội học	A2	Ứng dụng CNTT cơ bản	<i>(TN Đại học loại giỏi trở lên)</i>
		Giảng viên	2	Tiến sĩ/ Thạc sĩ	Xã hội học/ Công tác xã hội	A2	Ứng dụng CNTT cơ bản	<i>(TN Đại học loại giỏi trở lên)</i>
	Bm Lịch sử-Địa lý-Du lịch	Giảng viên	1	Tiến sĩ	Tiến sĩ ngành Du lịch	A2	Ứng dụng CNTT cơ bản	<i>Không nhận hồ sơ ngành gần</i>
6	Khoa Kinh tế							

TÊN ĐƠN VỊ	Vị trí việc làm (Chức danh)	Chi tiêu	Yêu cầu				Ghi chú
			Trình độ	Chuyên ngành đào tạo	Có khả năng ứng dụng		
					Ngoại ngữ	Công nghệ thông tin	
Bộ môn Quản trị kinh doanh	Giảng viên	2	Tiến sĩ/ Thạc sĩ nước ngoài	Quản trị kinh doanh/Kinh doanh thương mại/Quản trị nhân lực/Khoa học quản lý/Kinh doanh và thương mại/Thương mại/Phân tích kinh doanh/Kinh doanh kỹ thuật số/Tâm lý kinh doanh	A2	Ứng dụng CNTT cơ bản	Thạc sĩ hoặc Tiến sĩ (học tập trung hoặc bán tập trung ở nước ngoài) (Tốt nghiệp Đại học loại xuất sắc hay giỏi trường công lập)
Bộ môn Kinh tế	Giảng viên	1	Tiến sĩ/ Thạc sĩ	Kinh tế học/Kinh tế đầu tư/Kinh tế phát triển/Thống kê (Kinh tế)/Quản lý kinh tế/Chính sách công/Quản lý công/Toán ứng dụng	A2	Ứng dụng CNTT cơ bản	Thạc sĩ hoặc Tiến sĩ (nước ngoài) (Tốt nghiệp Đại học loại xuất sắc hay giỏi trường công lập)
Bộ môn Tài chính - Ngân hàng	Giảng viên	1	Tiến sĩ/ Thạc sĩ	Tài chính/Ngân hàng	A2	Ứng dụng CNTT cơ bản	Thạc sĩ hoặc Tiến sĩ (nước ngoài) (Tốt nghiệp Đại học loại xuất sắc hay giỏi chuyên ngành phù hợp ở các trường công lập)
Bộ môn Kinh doanh quốc tế	Giảng viên	2	Tiến sĩ/ Thạc sĩ	Kinh doanh/Kinh tế quốc tế/Kinh doanh quốc tế/Quản trị kinh doanh quốc tế/Logistic/Quản trị chuỗi cung ứng (quốc tế)/Kinh tế vận tải biển/Tổ chức và quản lý vận tải/Thương mại điện tử/(E.Business, E.Commerce)/	A2	Ứng dụng CNTT cơ bản	Thạc sĩ hoặc Tiến sĩ (nước ngoài) 'Ưu tiên có nhiều ngoại ngữ tiếng Anh, Hàn, Nhật, Hoa (Tốt nghiệp Đại học loại xuất sắc hay giỏi chuyên ngành phù hợp ở các trường công lập)

10/1/2024

TÊN ĐƠN VỊ	Vị trí việc làm (Chức danh)	Chi tiêu	Yêu cầu				Ghi chú
			Trình độ	Chuyên ngành đào tạo	Có khả năng ứng dụng		
					Ngoại ngữ	Công nghệ thông tin	
Bộ môn Marketing	Giảng viên	1	Tiến sĩ/ Thạc sĩ	Marketing/Quản trị kinh doanh/Kinh doanh thương mại	A2	Ứng dụng CNTT cơ bản	Thạc sĩ hoặc Tiến sĩ (nước ngoài) (Tốt nghiệp Đại học loại xuất sắc hay giỏi chuyên ngành phù hợp ở các trường công lập uy tín)
7 Khoa Ngoại ngữ							
Bộ môn Ngôn ngữ và văn hóa Anh	Giảng viên	2	Thạc sĩ / Tiến sĩ	Thạc sĩ ngành Ngôn ngữ Anh hoặc Lý luận và phương pháp dạy học Bộ môn tiếng Anh	A2	Ứng dụng CNTT cơ bản	Thạc sĩ (nước ngoài)
Bộ môn Tiếng Anh căn bản và chuyên ngành	Giảng viên	2	Thạc sĩ / Tiến sĩ	Phương pháp giảng dạy tiếng Anh, Văn hóa, Văn chương tiếng Anh, Giáo dục	A2	Ứng dụng CNTT cơ bản	Thạc sĩ (nước ngoài)
	Giảng viên	2	Thạc sĩ ngôn ngữ	Thạc sĩ ngành Ngôn ngữ Hàn	A2	Ứng dụng CNTT cơ bản	ĐH Tiếng Hàn
8 Khoa Nông nghiệp							
Bộ môn Thú y	Giảng viên	2	Tiến sĩ/ Thạc sĩ	Thạc sĩ ngành Thú y	B2 hoặc tương đương	Ứng dụng CNTT cơ bản	Thạc sĩ nước ngoài (Tốt nghiệp Đại học loại Giỏi)
	Kỹ thuật viên	1	Đại học	Thú y	B1 hoặc tương đương	Ứng dụng CNTT cơ bản	(Tốt nghiệp Đại học loại giỏi)
Bộ môn Chăn nuôi	Giảng viên	1	Tiến sĩ	Tiến sĩ ngành Chăn nuôi	A2	Ứng dụng CNTT cơ bản	(Tốt nghiệp Đại học loại giỏi chuyên ngành Chăn nuôi)

TÊN ĐƠN VỊ	Vị trí việc làm (Chức danh)	Chỉ tiêu	Yêu cầu				Ghi chú
			Trình độ	Chuyên ngành đào tạo	Có khả năng ứng dụng		
					Ngoại ngữ	Công nghệ thông tin	
Bộ môn Công nghệ thực phẩm	Giảng viên	1	Tiến sĩ	Tiến sĩ về lĩnh vực Khoa học và Công nghệ thực phẩm, được đào tạo trong và ngoài nước (bao gồm ngành Công nghệ thực phẩm, Công nghệ sau thu hoạch và đồ uống, Khoa học thực phẩm)	A2	Ứng dụng CNTT cơ bản	<i>Ưu tiên ứng viên có kiến thức và kinh nghiệm về kỹ thuật thực phẩm, mô hình hóa, mô phỏng, công nghiệp 4.0 trong công nghiệp thực phẩm</i>
Bộ môn Bảo vệ thực vật	Giảng viên	1	Tiến sĩ	Tiến sĩ ngành Cỏ dại	TNNN	Ứng dụng CNTT cơ bản	<i>TN Tiến sĩ nước ngoài</i>
9 Khoa Sư phạm							
Bộ môn SP Ngữ văn	Giảng viên	1	Tiến sĩ	Tiến sĩ ngành PPDH Văn và Tiếng Việt	A2	Ứng dụng CNTT cơ bản	
Bộ môn SP Địa lý	Giảng viên	1	Tiến sĩ	Nghiên cứu sinh hoặc Tiến sĩ ngành Địa lí học hoặc Lý luận và PPDH Địa lí	A2	Ứng dụng CNTT cơ bản	
Bộ môn SP Sinh học	Giảng viên	1	Tiến sĩ	Tiến sĩ ngành Khoa học giáo dục hoặc Phương pháp giảng dạy Sinh học	A2	Ứng dụng CNTT cơ bản	
Bộ môn SP Toán học	Giảng viên	1	Tiến sĩ	Nghiên cứu sinh hoặc Tiến sĩ ngành Lý luận và PPDH Bộ môn Toán/Lý luận và PPDH Bộ môn Tin học	IELTS 5.5/ B2	Ứng dụng CNTT cơ bản	<i>Luận án Tiến sĩ có liên quan đến "Ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy học" (TN Đại học loại giỏi trở lên)</i>
Bộ môn SP Hóa học	Nhân viên PTN	1	Cao đẳng/ Đại học	Cao đẳng hoặc Đại học ngành Hóa học	A2 hoặc tương đương	Ứng dụng CNTT cơ bản	

18/12/2023

TÊN ĐƠN VỊ	Vị trí việc làm (Chức danh)	Chỉ tiêu	Yêu cầu				Ghi chú
			Trình độ	Chuyên ngành đào tạo	Có khả năng ứng dụng		
					Ngoại ngữ	Công nghệ thông tin	
Bm Tâm lý Giáo dục	Giảng viên	1	Tiến sĩ	Tiến sĩ ngành Tâm lý học	A2	Ứng dụng CNTT cơ bản	
Bộ môn Giáo dục Tiểu học mầm non	Giảng viên	2	Tiến sĩ/ Thạc sĩ	Thạc sĩ ngành Lý luận và phương pháp dạy học Bộ môn Ngữ văn và Lý luận và phương pháp dạy học Bộ môn Toán học	A2	Ứng dụng CNTT cơ bản	<i>Ưu tiên ứng cử viên là Tiến sĩ hoặc Nghiên cứu sinh về phương pháp giảng dạy. Có kinh nghiệm nghiên cứu về dạy học ở trường phổ thông</i>
Văn phòng	Chuyên viên	1	Đại học	Tin học	A2	Ứng dụng CNTT cơ bản	
	Chuyên viên cao đẳng	1	Cao đẳng	Mỹ thuật Công nghệ-Đồ họa ứng dụng	A1	Ứng dụng CNTT cơ bản	
	Thư viện viên	1	Đại học	Thông tin thư viện	A2	Ứng dụng CNTT cơ bản	
10 Khoa Phát triển nông thôn.							
BM. Kỹ thuật Nông nghiệp	Giảng viên	1	Thạc sĩ	Trồng trọt	A2	Ứng dụng CNTT cơ bản	
Văn phòng	Thư viện viên trung cấp	1	Đại học	Thú y	A2	Ứng dụng CNTT cơ bản	
11 Khoa Thủy sản							
Bm Thủy sinh học ứng dụng	Giảng viên	1	Tiến sĩ	Tiến sĩ ngành Thủy sản	A2	Ứng dụng CNTT cơ bản	<i>Ưu tiên tốt nghiệp nước ngoài chuyên ngành có liên quan đến Thủy sản, có kiến thức về sinh lý động vật thủy sản</i>

TÊN ĐƠN VỊ	Vị trí việc làm (Chức danh)	Chỉ tiêu	Yêu cầu				Ghi chú
			Trình độ	Chuyên ngành đào tạo	Có khả năng ứng dụng		
					Ngoại ngữ	Công nghệ thông tin	
Bộ môn Chế biến thủy sản	Giảng viên	1	Tiến sĩ/ NCS	Tiến sĩ ngành Công nghệ thực phẩm	A2	Ứng dụng CNTT cơ bản	<i>Ưu tiên tốt nghiệp Đại học hoặc Thạc sĩ nước ngoài, có kiến thức về công nghệ thông tin</i>
12 TT. Giáo dục Quốc phòng							
Văn phòng	Chuyên viên	1	Đại học	Quản trị kinh doanh	A2	Ứng dụng CNTT cơ bản	
	Y sĩ	1	Cao đẳng	Y tá	A1	Ứng dụng CNTT cơ bản	
13 Trường THPT THSP							
Tổ Khoa học Xã hội	Giáo viên	2	Thạc sĩ	Thạc sĩ ngành Lý luận và phương pháp dạy học Bộ môn Ngữ văn và Lý luận và phương pháp dạy học Bộ môn Tiếng Anh	A2	Ứng dụng CNTT cơ bản	<i>Có kinh nghiệm giảng dạy THPT ít nhất 5 năm (Có bằng thạc sĩ hoặc giấy chứng nhận đang học Cao học) (Tốt nghiệp Đại học ngành Sư phạm Ngữ văn, Sư phạm Tiếng Anh hệ chính quy)</i>
14 TT. Quản lý chất lượng							
		1	Đại học	1. Đại học ngành Công nghệ thông tin/Quản trị chất lượng giáo dục/Thống kê ứng dụng/Đo lường và đánh giá trong giáo dục	B1		<i>Ưu tiên người có kinh nghiệm làm việc trong môi trường Giáo dục Đại học và có văn bằng chứng chỉ cao hơn</i>

TÊN ĐƠN VỊ	Vị trí việc làm (Chức danh)	Chỉ tiêu	Yêu cầu				Ghi chú
			Trình độ	Chuyên ngành đào tạo	Có khả năng ứng dụng		
					Ngoại ngữ	Công nghệ thông tin	
Văn phòng	Chuyên viên	2	Thạc sĩ	2. Thạc sĩ ngành Quản trị chất lượng giáo dục/Quản lý giáo dục/CNTT/Thống kê ứng dụng/Đo lường và đánh giá trong giáo dục	B2	Ứng dụng CNTT cơ bản	
15	TT. Thông tin và Quản trị mạng						
Văn phòng	Chuyên viên	1	Đại học/ Thạc sĩ	Công nghệ thông tin	A2		
	Chuyên viên cao đẳng	1	Cao đẳng	Cao đẳng Tin học	A2		
16	Phòng Thanh tra - Pháp chế						
Văn phòng	Chuyên viên	2	Đại học	Luật	B1	Ứng dụng CNTT cơ bản hoặc tương đương	
17	Phòng Tài chính						
Văn phòng	Kế toán viên	1	Đại học	Kế toán	A2	Ứng dụng CNTT cơ bản	
18	Phòng Đào tạo						

TÊN ĐƠN VỊ	Vị trí việc làm (Chức danh)	Chỉ tiêu	Yêu cầu				Ghi chú
			Trình độ	Chuyên ngành đào tạo	Có khả năng ứng dụng		
					Ngoại ngữ	Công nghệ thông tin	
Văn phòng	Chuyên viên	1	Đại học	Truyền thông đa phương tiện	B1	Ứng dụng CNTT nâng cao (Có module: Sử dụng hệ quản trị dữ liệu hoặc Thiết kế đồ họa) hoặc các chứng chỉ tương đương	TN Đại học loại Khá
19 Phòng Hợp tác Quốc tế							
Văn phòng	Chuyên viên	1	Đại học	Sư phạm Pháp văn		Ứng dụng CNTT cơ bản	
20 Ban Quản lý Dự án ODA							
Văn phòng	Kỹ sư	2	Đại học	Xây dựng dân dụng và công nghiệp	Chứng chỉ trình độ C trở lên (Anh, Pháp, Nga, Trung, Đức) hoặc B1	Ứng dụng CNTT cơ bản, (Sử dụng thành thạo phần mềm Autocad)	Ưu tiên người có kinh nghiệm trong công tác quản lý dự án đầu tư xây dựng (02 đến 05 năm)
21 Tạp chí Khoa học Trường ĐHCT							
Văn phòng	Chuyên viên	1	Đại học	Kế toán	A2	Ứng dụng CNTT cơ bản	
Tổng cộng:		89					



Hà Thanh Toàn